TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2023/HS-ST
Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Xuân Cầm.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Bi và ông Cái Lê Chính Đạo.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thái, Thư ký Toà án nhân dân huyện P.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 22/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 06/02/2023, đối với bị cáo:

Văn Viết Q, tên gọi khác: Nhỏ; sinh ngày: 26 tháng 8 năm 1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ M, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Q tịch: Việt Nam; con ông Văn Viết K (chết) và bà Phan Thị T, sinh năm 1942; vợ: Lê Thị H, con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; về nhân thân: Ngày 06/7/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 109/2018/HS- ST); ngày 06/01/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 04/2023/HS-ST).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Chị Lê Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ M, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Võ Đại T, sinh năm 1956. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/8/2022, Văn Viết Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade mang biển kiểm soát 75G1-447.51 đi ngang qua nhà ông Võ Đại T ở thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế thì phát hiện trong sân nhà ông Thành có dựng chiếc xe đạp thể thao màu đen, nhãn hiệu Trek nên Q đã nảy ra ý định trộm cắp tài sản. Theo đó, Q dựng xe mô tô trước cổng nhà, lén lút đi vào sân nhà ông T dắt xe đạp ra ngoài, bỏ xe đạp lên xe mô tô chở về và cất giấu phía sau nhà Q. Quá trình điều tra xác định xe đạp bị cáo đã chiếm đoạt là của anh Nguyễn Hữu C.

Cơ quan điều tra Công an huyện P đã thu giữ được chiếc xe đạp và 02 cái Pedal kèm theo xe, đã xử lý trả lại cho bị hại. Hiện còn thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 75G1-447.51 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Văn Viết Q.

Tại Bản kết luật định giá tài sản số 37/HĐĐG-TS ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P đã kết luận giá trị tài sản mà Văn Viết Q đã chiếm đoạt là: 24.300.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSPL ngày 21/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Văn Viết Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Văn Viết Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước một nửa giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade mang biển kiểm soát 75G1-447.51; về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Văn Viết Q: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

[2] Đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/8/2022, Văn Viết Q đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Hữu C là chiếc xe đạp thể thao hiệu Trek với giá trị tài sản đã chiếm đoạt là: 24.300.000 đồng.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Văn Viết Q đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 01/CT-VKSPL ngày 21/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo Văn Viết Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo phải xử lý nghiệm minh theo quy định pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Văn Viết Q không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Văn Viết Q có nhân thân xấu, là người đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản. Trong quá trình bị Cơ quan điều tra Công an thị xã H, tỉnh Thừa Thiên khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội tại thị xã H thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Phú Lộc, điều đó chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tổng hợp với hình phạt 01 năm tù tại Bản án số 04/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 75G1-447.51 là tài sản chung của bị cáo Q và chị Lê Thị H. Chị Lê Thị H không biết Văn Viết Q sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước phần sở hữu của bị cáo Q là một nửa giá trị xe mô tô nêu trên, trả lại một nửa giá trị xe mô tô cho chị Lê Thị H (cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Viết Q (tên gọi khác: Nhỏ) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Văn Viết Q 02 (Hai) năm tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 01 năm tù tại Bản án số 04/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước một nửa giá trị xe mô tô mang biển kiểm soát 75G1-447.51; trả lại một nửa giá trị xe mô tô mang biển kiểm soát 75G1-447.51 cho chị Lê Thị H (cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 75G1-447.51).

(Vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện P quản lý và có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 15/BBVC-CCTHADS ngày 23 tháng 12 năm 2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội, buộc bị cáo Văn Viết Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THADS huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đinh Xuân Cầm